

Bản án số: 52/2025/HS-PT  
Ngày: 13 - 01 - 2025

## NHÂN DANH

### NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Anh Văn.  
Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Thúy Hồng.  
Ông Nguyễn Hồ Tâm Tú.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Minh Trang – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Ông Bùi Văn Thành - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 13 tháng 01 năm 2025, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa theo hình thức trực tuyến giữa điểm cầu trung tâm đặt tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh và điểm cầu thành phần đặt tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng, để xét xử phúc thẩm vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 1069/2024/TLPT-HS ngày 31 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo Trương Quốc N, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 17/2024/HS-ST.NCTN ngày 24 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

***- Bị cáo có kháng cáo:***

**Trương Quốc N**, sinh ngày 02 tháng 8 năm 2002 tại tỉnh Lâm Đồng.

Nơi đăng ký thường trú: Tổ dân phố L 1, thị trấn D, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: làm nông nghiệp; trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn D và bà Trương Thị T; quan hệ hôn nhân: chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/3/2023 đến ngày 27/3/2023, sau đó thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại điểm cầu thành phần.

**Người bào chữa cho bị cáo Trương Quốc N:**

Luật sư Nguyễn Hồng N1, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt tại điểm cầu thành phần.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 11 bị cáo và bị hại không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập đến phiên tòa.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Nguyễn Minh T (sinh năm 2003, thường trú tại: Tổ dân phố Nghĩa Lập 2, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng) và Lê Trần H (sinh năm 2006, thường trú tại: Thôn Labouye, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng) có mâu thuẫn với nhau và hẹn gặp nhau để giải quyết mâu thuẫn.

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 18/02/2023, T rủ Trương Ka Giô S đi đến khu vực Nhà thờ Lạc Viên ở thôn Lạc Viên B, xã Lạc Xuân để gặp H. Khi đi, T cầm theo một ống tuýp bằng sắt, S cầm theo một khẩu súng bắn đạn thể thao. Cả hai đến đợi H ở ven Quốc lộ 27, phía đối diện Nhà thờ Lạc Viên.

H sau khi hẹn gặp T, đã rủ thêm Trần Văn Q, Võ Anh H1, Tạ Nguyễn Bảo T2; Võ Anh H1 rủ thêm Lê Minh Q1, Thái Hoài N1, Phan Quốc B, Dương Chí K, Vũ Văn T1, Nguyễn Minh H2; Vũ Văn T1 rủ thêm Võ Lê Nguyễn C; Trần Văn Q rủ thêm Phan Văn H3 và Trương Quốc N; Thái Hoài N1 rủ thêm Khiếu Hữu L, tất cả tập trung tại quán Internet Tuấn Anh. H thông tin cho cả nhóm biết có hẹn với Trường và hai bên hẹn đánh nhau ở Nhà thờ Lạc Viên. Cả nhóm đồng ý đi cùng H. Trên đường đi, H còn nhắn tin rủ thêm Nguyễn Đức T2 và T2 rủ thêm Phạm Duy L1 cùng đi đánh nhau với T.

Khi nhóm Huy đi đến cổng Nhà thờ Lạc Viên thì H nhìn thấy T và S đứng bên kia đường nên nói cả nhóm xông sang. S thấy nhóm H đông người nên giơ súng bắn chỉ thiên. Thấy vậy, nhóm H một số thì bỏ chạy vào Nhà thờ, một số thì chạy về hướng Lạc Lâm. Sau đó Q và Hoài N1 gọi cả nhóm quay lại để đánh T và S. Khi quay lại, Q, Q1 và Hoài N1 cầm dao tiến đến chỗ T và S. Trương giơ tuýp sắt lên dọa, còn S giơ súng về phía Q1 và nói: “*Đứng im không tao bắn*”. Q1, Hoài N1 và Q nghe vậy nhưng vẫn xông đến. S liền nổ súng, bắn trúng vào cổ của Q1. T bỏ chạy, kêu S chạy theo vào hẻm. Q1, Hoài N1, Quốc Nam, Q, H, Khanh L, B đuổi theo. T và S chạy vào nhà ông Nguyễn Xuân L ở thôn Lạc Viên B, xã Lạc Xuân và kéo cửa lại. Một lúc sau thì Lê Trần H, Phan Văn H3, Nguyễn Đức T2 cũng đuổi đến nơi. Q1 vì đang bị thương nên đã nhờ K chở lên đầu đường để bạn đến đưa đi cấp cứu. Nhóm còn lại la hét, ném đá và chai thủy tinh vào nhà ông Lâm, gọi T và S ra đánh nhau tiếp. Khoảng 5 phút sau, lực lượng Công an xã Lạc Xuân đến và bắt giữ T, S, H, Hoài N1; số còn lại bỏ chạy thoát. Ngày 03/3/2023, Trương Quốc N đến cơ quan Công an đầu thú.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2024/HS-ST.NCTN ngày 24/9/2024, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng quyết định (tóm tắt):

*Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Trương Quốc N 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án; được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/3/2023 đến ngày 27/3/2023 vào thời gian chấp hành án.*

(Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm hình sự đối với Trương Ka Giô S, Nguyễn Minh T, Lê Trần H, Võ Anh H1, Thái Hoài N1, Dương Chí K, Lê Minh Q1, Phan Quốc B, Phan Văn H3, Trần Văn Q và Nguyễn Đức T2, về trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng, về án phí sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, cho người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan).

Ngày 01/10/2024, Trương Quốc N có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

*Tại phiên tòa phúc thẩm:*

Bị cáo Trương Quốc N giữ nguyên kháng cáo xin được hưởng án treo với lý do: Bị cáo phạm tội lần đầu do bị rủ rê lôi kéo; hoàn cảnh gia đình chỉ có một mẹ già và bị cáo, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình; sau khi Tòa án cấp sơ thẩm xét xử vụ án, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho Lê Minh Q1 số tiền 2.000.000 đồng, để góp phần khắc phục hậu quả chung của vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Quá trình điều tra, xét xử sơ thẩm đã có đủ cơ sở xác định tối ngày 18/02/2023, được sự rủ rê của Trần Văn Q nên Trương Quốc N đã tham gia nhóm của Lê Trần H để đi ẩu đả với Trương Ka Giô S và Nguyễn Minh T. Hành vi của Trương Quốc N thể hiện sự đồng phạm tích cực với các bị cáo khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương nên cần phải xử lý nghiêm. Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc vai trò của bị cáo trong vụ án, xử phạt bị cáo 2 năm tù, bằng mức khởi điểm của khung hình phạt, cũng tương tự như mức hình phạt của một số bị cáo như Trần Văn Q, Nguyễn Đức T2. Việc sau khi xét xử sơ thẩm gia đình bị cáo tự nguyện bồi thường cho Lê Minh Q1 số tiền 2.000.000 đồng không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, vì bị cáo không có nghĩa vụ bồi thường cho Lê Minh Q1. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm bào chữa: Thống nhất với tội danh, điều khoản mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả”, “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” quy định tại các điểm b, s và i của khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và các tình tiết giảm nhẹ khác là “đầu thú”, “hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân là lao động chính”, “phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức không đáng kể” theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo cũng đảm bảo tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Bị cáo Trương Quốc N không bào chữa bổ sung.

Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, Trương Quốc N xin được hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, lời khai của bị cáo, quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát, luận cứ của người bào chữa, sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của Trương Quốc N làm trong thời hạn luật định và phù hợp về hình thức, nên đủ cơ sở để xem xét theo thủ tục phúc thẩm. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận trong quá trình điều tra, truy tố thì bị cáo không bị bức cung, dùng nhục hình, những lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm là đúng với sự thật của vụ án, đồng thời giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo khác trong quá trình điều tra, xét xử ở cấp sơ thẩm, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, biên bản hiện trường, kết luận giám định, vật chứng thu giữ được, từ đó có đủ cơ sở kết luận: Tối ngày 18/02/2023, được sự rủ rê trực tiếp của Trần Văn Q, Trương Quốc N đã tham gia nhóm do Lê Trần H cầm đầu, đi đến khi vực Nhà thờ Lạc Viên ở thôn Lạc Viên B, xã Lạc Xuân, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng để đánh nhau với Nguyễn Minh T và Trương Ka Giô S. Khi hai bên gặp nhau ở trước cổng Nhà thờ Lạc Viên, S đã dùng súng thể thao bắn vào nhóm của H, làm Lê Minh Q1 bị thương. Sau đó, T và S chạy vào nhà ông Nguyễn Xuân L (ở thôn Lạc Viên B, xã Lạc Xuân) đóng cửa lại để trốn tránh sự truy đuổi của nhóm H. Trương Quốc N cùng đồng bọn đuổi theo T và S đến nhà ông L; tiếp đó nhiều người trong nhóm vừa hô hét vừa ném đá, ném chai thủy tinh vào nhà ông L, thách thức T và S ra đánh nhau. Do đó, Trương Quốc N bị truy tố và bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” với tình tiết tăng nặng định khung là “*Có hành vi phá phách*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo:

[3.1] Trương Quốc N không có mâu thuẫn gì với Nguyễn Minh T và Trương Ka Giô S, nhưng chỉ vì được rủ rê, lôi kéo mà sẵn sàng tham gia nhóm đông người để đi đánh nhau với T, S; trong nhóm còn có những đối tượng mang theo hung khí. Khi T, S đã bỏ chạy vào trong nhà ông L thì N vẫn cùng đồng bọn truy đuổi đến nơi, nhóm của N hô hét gây náo loạn khu dân cư, tiếp đó còn dùng đá, chai thủy tinh ném vào nhà ông L, thách thức T và S ra đánh nhau. Hành vi của bị cáo N cùng các đối tượng khác (cũng đều đã bị truy cứu trách nhiệm hình sự trong vụ án này) là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường

pháp luật, bất chấp quy tắc ứng xử nơi đông người, gây ra sự bất an trong cộng đồng dân cư địa phương nên cần phải bị xử lý nghiêm để răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3.2] Sau khi phạm tội, bị cáo đã ra đầu thú. Quá trình điều tra và tại các phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Về việc gia đình bị cáo đã bồi thường cho Lê Minh Q1 số tiền 2.000.000 đồng: Xét thấy Lê Minh Q1 là bị hại của hành vi “*Giết người*” do Trương Ka Giô S và Nguyễn Minh T thực hiện; còn Trương Quốc N bị truy tố và xét xử sơ thẩm về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”, là loại tội phạm xâm phạm đến trật tự, trị an nơi công cộng nên không có bị hại. Do đó, việc gia đình bị cáo tự nguyện bồi thường cho Lê Minh Q1 số tiền 2.000.000 đồng không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự như người bào chữa cho bị cáo lập luận. Bị cáo phạm tội với tình tiết định khung tăng nặng là “*Có hành vi phá phách*”, có mức hình phạt tù từ 2 năm đến 7 năm, nên là tội phạm nghiêm trọng. Do đó, quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng bị cáo “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” là không có cơ sở chấp nhận. Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo mức án 02 (hai) năm tù, bằng mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp và mới đủ tác dụng răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo.

[4] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của Trương Quốc N, giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2024/HS-ST.NCTN ngày 24/9/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng, xử:

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17; Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Trương Quốc N 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/3/2023 cho đến ngày 27/3/2023 vào thời gian chấp hành án.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về trách nhiệm hình sự đối với Trương Ka Giô S, Nguyễn Minh T, Lê Trần H, Võ Anh H1, Thái Hoài N1, Dương Chí K, Lê Minh Q1, Phan Quốc B, Phan Văn H3, Trần Văn Q và Nguyễn Đức T2, về trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng, về án phí sơ thẩm

không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ thời điểm hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc Trương Quốc N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- VKSND cấp cao tại TP.HCM (1);
- TAND tỉnh Lâm Đồng (1);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (1);
- Cục THADS tỉnh Lâm Đồng (1);
- Công an tỉnh Lâm Đồng (1);
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng (1);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Lâm Đồng (1);
- Bị cáo (Trại tạm giam tổng đạt cho bị cáo);
- Lưu HS, VP, 14b (PMT).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Dương Anh Văn**